

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang

Phúc đáp Công văn số 151/STTTT-TTra ngày 26/02/2021 của Quý Sở về việc kiến nghị cung cấp thông tin thuê bao phục vụ xử lý vi phạm hành chính, Cục Viễn thông đã nghiên cứu và có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 4, Điều 6 Luật Viễn thông quy định:

“4. Doanh nghiệp viễn thông không được tiết lộ thông tin riêng liên quan đến người sử dụng dịch vụ viễn thông, bao gồm tên, địa chỉ, số máy gọi, số máy được gọi, vị trí máy gọi, vị trí máy được gọi, thời gian gọi và thông tin riêng khác mà người sử dụng đã cung cấp khi giao kết hợp đồng với doanh nghiệp, trừ các trường hợp sau đây:

a) Người sử dụng dịch vụ viễn thông đồng ý cung cấp thông tin;

b) Các doanh nghiệp viễn thông có thoả thuận bằng văn bản với nhau về việc trao đổi cung cấp thông tin liên quan đến người sử dụng dịch vụ viễn thông để phục vụ cho việc tính giá cước, lập hoá đơn và ngăn chặn hành vi trốn tránh thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng;

*c) Khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật”.*

- Tại Điểm b, Khoản 3 Điều 15 Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại nghị định số 49/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 của Chính phủ) quy định:

“b) Doanh nghiệp viễn thông có trách nhiệm xây dựng hệ thống kỹ thuật, cơ sở dữ liệu để thu thập, lưu giữ, quản lý thông tin thuê bao theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông; *cung cấp thông tin thuê bao* và kết nối cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao *theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền”.*

- Tại Điểm d, Khoản 8, Điều 15 Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại nghị định số 49/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 của Chính phủ) quy định doanh nghiệp viễn thông có trách nhiệm:

“d) Cung cấp đầy đủ thông tin; chứng minh thông tin thuê bao trong cơ sở dữ liệu tập trung của mình đã được đối chiếu, nhập, lưu giữ, quản lý theo đúng các quy định; bố trí nhân sự, phương tiện kỹ thuật tại chi nhánh của doanh nghiệp ở địa phương để phục vụ việc kiểm tra, thanh tra thông tin thuê bao của

các thuê bao đã giao kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tại địa phương khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu”.

Như vậy, theo các quy định nêu trên, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ở địa phương được yêu cầu doanh nghiệp viễn thông cung cấp đầy đủ thông tin; chứng minh thông tin thuê bao trong cơ sở dữ liệu tập trung của mình đã được đối chiếu, nhập, lưu giữ, quản lý theo đúng các quy định; bố trí nhân sự, phương tiện kỹ thuật tại chi nhánh của doanh nghiệp ở địa phương để phục vụ việc kiểm tra, thanh tra thông tin thuê bao của các thuê bao đã giao kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tại địa phương.

Trên đây là ý kiến của Cục Viễn thông kính gửi Quý Sở.

Trân trọng./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Cục trưởng (đề b/c);
- Lưu: VT, TTPC, Th(5).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Lê Văn Tuấn**